|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  VIỆT NAM  **––––––––––**  Số: 08/KL-BCH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2023 |

**KẾT LUẬN**

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12**

**BAN CHẤP HÀNH TỔNG LIÊN ĐOÀN (KHÓA XII)**

**Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH ngày 12/01/2017**

**về Nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động**

**của tổ chức công đoàn trong tình hình mới**

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, các cấp công đoàn đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ công đoàn, người sử dụng lao động và người lao động về công tác an toàn, vệ sinh lao động; công tác chỉ đạo Nghị quyết số 10c/NQ-BCH được triển khai thống nhất từ Tổng Liên đoàn đến các cấp công đoàn; công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động đã chủ động, hiệu quả hơn được các cơ quan chức năng đánh giá cao; việc phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn, vệ sinh lao động chủ động và chặt chẽ hơn; công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về an toàn, vệ sinh lao động có nhiều đổi mới về nội dung, đa dạng về hình thức, áp dụng công nghệ thông tin, qua đó nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền; phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” được duy trì và đẩy mạnh với nhiều mô hình sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của các địa phương, ngành; mạng lưới an toàn vệ sinh viên được củng cố, tăng cường về số lượng và nâng cao chất lượng hoạt động. Các kết quả thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH đã góp phần nâng cao vai trò của tổ chức công đoàn và phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cải thiện điều kiện lao động cho người lao động.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật, quá trình thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH còn một số tồn tại, hạn chế: điều kiện và môi trường làm việc ở nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có những yếu tố nguy hiểm, có hại đến an toàn và sức khỏe của người lao động; một số địa phương, ngành triển khai thực hiện Nghị quyết còn thiếu cụ thể, chưa theo dõi đánh giá việc thực hiện Nghị quyết; công tác tập huấn kiến thức và kỹ năng về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ công đoàn, an toàn vệ sinh viên, người lao động tại một số địa phương, ngành chất lượng chưa cao, chưa thường xuyên; có nhiều công đoàn cơ sở khi đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể không đối thoại, thương lượng về an toàn, vệ sinh lao động, điều kiện làm việc, chưa tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát việc thực hiện kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, quản lý, hướng dẫn đội ngũ an toàn, vệ sinh viên chưa hiệu quả; phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” phát triển chưa đều khắp, chủ yếu thực hiện ở các doanh nghiệp lớn, nơi có công đoàn cơ sở, chưa hấp dẫn được người lao động; công tác thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp còn chậm muộn, không đầy đủ; việc chủ động phát hiện vấn đề, tổng hợp các vướng mắc, kiến nghị về an toàn, vệ sinh lao động từ công đoàn cơ sở lên công đoàn cấp trên và Tổng Liên đoàn thời gian qua chưa có nhiều.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên do những nguyên nhân sau:một số nơi, nhất là công đoàn cơ sở, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chưa thực sự chú trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động; công tác an toàn, vệ sinh lao động ít được quan tâm so với các chuyên đề khác, chưa đưa vào chương trình, kế hoạch hoạt động toàn khóa và hàng năm; công tác phổ biến, triển khai thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH còn mang tính hình thức, chưa sâu sát với tình hình tại địa phương, cơ sở; bộ máy làm công tác an toàn, vệ sinh lao động của hệ thống công đoàn còn mỏng, hầu hết là kiêm nhiệm trong nhiều nhiệm vụ khác của tổ chức công đoàn, nhất là ở công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; sự hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cấp dưới nhiều nơi, nhiều lúc chưa kịp thời, sâu sát; năng lực tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện kế hoạch, quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động tại cơ sở còn chưa cao; một số doanh nghiệp, người sử dụng chưa tạo điều kiện, chưa phối hợp với Ban Chấp hành công đoàn cơ sở trong công tác an toàn, vệ sinh lao động; công đoàn cơ sở còn chưa chủ động, thiếu nhiệt tình, thiếu kỹ năng tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện các quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

Thời gian tới,tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có xu hướng hồi phục sau đại dịch COVID-19; do chính sách thu hút đầu tư, giải quyết việc làm, phục hồi kinh tế, phục hồi sản xuất kinh doanh được ưu tiên đặt lên hàng đầu dẫn đến công tác an toàn, vệ sinh lao động có thể sẽ ít được chú trọng. Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng với thế giới, việc tham gia và thực hiện các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP và các EVFTA) sẽ làm cho các doanh nghiệp đối mặt với các yêu cầu khắt khe về điều kiện làm việc và an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động; quan hệ lao động sẽ diễn biến phức tạp; đặc biệt là việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động là một trong những thách thức lớn đối với hoạt động tổ chức công đoàn Việt Nam, trong đó có công tác an toàn, vệ sinh lao động; phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” cần được nâng lên một bước để phù hợp với tình hình mới gắn với xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc, Chiến lược quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Để thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đề nghị các cấp công đoàn tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10c/NQ-BCH trong thời gian tới, trong đó cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

**1.** Tăng cườngsự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động; xác định công tác an toàn, vệ sinh lao động là nhiệm vụ quan trọng và đưa các chỉ tiêu của Nghị quyết số 10c/NQ-BCH thành chỉ tiêu phấn đấu hàng năm để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực. Tăng cường nguồn lực, nhất là tài chính cho công tác tuyên truyền và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn về an toàn, vệ sinh lao động.

**2.** Lựa chọn, bố trí cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động ở các cấp công đoàn được đào tạo chuyên ngành về an toàn, vệ sinh lao động hoặc chuyên ngành kỹ thuật, có kinh nghiệm, nhất là ở các lĩnh vực, doanh nghiệp có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, các địa phương có nhiều doanh nghiệp và khu công nghiệp, đông công nhân lao động.

**3.** Tiếp tục đổi mới, đa dạng về nội dung và hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tăng tính hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng tuyên truyền trực quan, giới thiệu, nhân rộng các mô hình làm tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động; phổ biến phương pháp và kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đến cán bộ công đoàn, người lao động.

**4.** Nghiên cứu sửa đổi phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” phù hợp với tình hình mới, quan tâm xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động gắn với bảo vệ môi trường, thúc đẩy thực hiện tăng trưởng xanh thích ứng với biến đổi khí hậu. Đổi mới nội dung, phương pháp triển khai phong trào gắn với thực tiễn ở địa phương, ngành, cơ sở, thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia hưởng ứng.

**5.** Các cấp công đoàn chủ động hơn nữa, tăng cường phối hợp với các cơ quan, chức năng, người sử dụng lao động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động; đẩy mạnh công tác giám sát của tổ chức công đoàn và phối hợp kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Chú trọng, quan tâm, khuyến khích phát hiện vấn đề, tổng hợp các vướng mắc, bất cập, kiến nghị lên công đoàn cấp trên cơ sở và Tổng Liên đoàn.

**6.** Công đoàn cấp trên cơ sở cần tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn công đoàn cơ sở thực hiện các quyền, trách nhiệm được quy định trong Luật An toàn, vệ sinh lao động.

**7.** Công đoàn cơ sở tăng cường đối thoại, thương lượng về điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động trong Thỏa ước lao động tập thể, nhất là nội dung về bữa ăn ca của người lao động theo Kết luận số 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn; chủ động phối hợp, đôn đốc người sử dụng lao động rà soát các quy trình, biện pháp làm việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức đánh giá các nguy cơ mất an toàn, vệ sinh lao động; tập huấn, hướng dẫn, khuyến khích người lao động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, vệ sinh lao động, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về an toàn, vệ sinh lao động và tạo cơ chế thuận lợi cũng như phụ cấp cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên hoạt động.

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn yêu cầu các cấp công đoàn tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH ngày 12/01/2017 và các nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận này. Giao cho Ban Quan hệ Lao động Tổng Liên đoàn giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện, định kỳ báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Các đ/c Ủy viên BCH TLĐ;  - Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;  - Các CĐ ngành trung ương và tương đương,  CĐ Tcty trực thuộc TLĐ;  - Các ban, đơn vị trực thuộc TLĐ;  - Lưu: VT, QHLĐ. | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Đình Khang** |